

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY PHỦ NHẬN TÍN HIỆU RỦI RO, VN-INDEX DUY TRÌ XU HƯỚNG TĂNG
Chỉ số thế giới

Dow Jones	+9.02	+0.03%
DAX	-159.55	-1.02%
FTSE 100	-50.08	-0.71%
Nikkei 225	-21.08	-0.07%
Hang Seng	-274.2	-0.94%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	+140.0	+0.41%
DAX*	+155.5	+1.01%
FTSE 100*	+78.0	+1.13%
Nikkei 225*	-17.5	-0.05%
Hang Seng*	-415.5	-1.43%

* Số liệu của phiên liền trước

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tăng 4,01 điểm (0,28%) lên 1.417,08 điểm. Sau diễn biến sụt giảm đầu phiên, VN-Index đã hồi phục mạnh mẽ và chốt phiên với sắc xanh. Thông tin về số lượng tài khoản chứng khoán mở mới tại Việt Nam được cập nhật với mức tăng trưởng gần 4 lần cùng kỳ năm ngoái cùng với các thông tin hỗ trợ khác giúp duy trì kỳ vọng về sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam. Do đó, nhóm ngành chứng khoán tiếp tục là mục tiêu thu hút dòng tiền và đóng vai trò dẫn dắt thị trường. Trong đó, AGR, CTS, FTS ghi nhận mức tăng trần và những cổ phiếu đầu ngành như SSI, VND, HCM,... đều tăng tích cực. Bên cạnh đó, nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng cũng hồi phục mạnh mẽ sau diễn biến tiêu cực đầu phiên, trong đó VPB, HDB là những cổ phiếu ghi nhận diễn biến tăng giá tích cực nhất trong ngành.

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1.417,08	325,72
Thay đổi (%)	0,61%	0,74%
Thay đổi	+8,53	+2,40
Tổng KLGD	739,31	156,40
Tổng GTGD	25.562,5	3.769,7
NĐTNN ròng (tỷ)	0,78	-0,46
Tự doanh ròng (Tỷ)	-3,39	
PE	19,10	17,92

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1545,14	1.549,00
Thay đổi (%)	+1,06%	+1,29%
Thay đổi	+16,14	+ 19,80
Basic		+ 3,86

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	-1.01%	68.39%
Hóa chất L2	2.52%	109.12%
Tài nguyên Cơ bản L2	1.67%	154.87%
XD và Vật liệu L2	0.29%	51.69%
Hàng & Dịch vụ CN L2	1.18%	28.98%
Ô tô và phụ tùng L2	0.26%	29.46%
Thực phẩm và đồ uống	0.47%	24.07%
Hàng cá nhân & GD L2	-0.21%	61.89%
Y tế L2	0.13%	30.73%
Bán lẻ L2	-0.66%	70.64%
Truyền thông L2	-0.18%	36.12%
Du lịch và Giải trí L2	-0.30%	3.70%
Viễn thông L2	-0.97%	17.43%
Điện, nước & xăng L2	0.83%	22.43%
Bảo hiểm L2	0.35%	31.05%
Bất động sản L2	-0.15%	59.65%
Dịch vụ tài chính L2	3.96%	178.86%
Ngân hàng L2	0.57%	86.27%
CNTT L2	0.94%	87.14%

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ
Phân tích kỹ thuật:

Về mặt kỹ thuật: Xu hướng tăng ngắn và trung hạn vẫn được duy trì với sự hỗ trợ từ cặp đường trung bình động SMA 20 và 60 phiên. Diễn biến phiên hôm nay phủ nhận hầu hết áp lực bán trong phiên liền trước đồng thời phủ nhận rủi ro đến từ nền Shooting star trong phiên ngày 30/06. Thanh khoản bứt phá hoàn toàn mức trung bình 05 phiên cho thấy sự hoạt động tích cực trở lại của dòng tiền. Kháng cự gần nhất của chỉ số được xác định tại vùng 1.450 điểm.

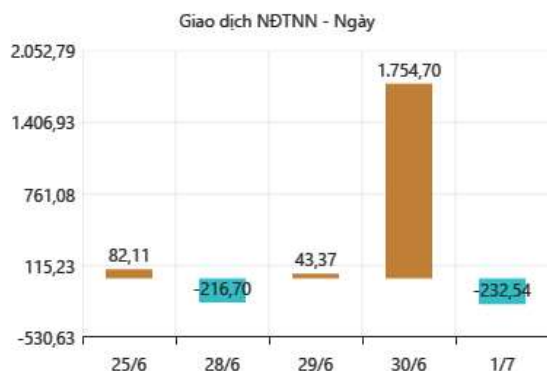
Khuyến nghị:

Thị trường vẫn đang duy trì xu hướng tăng điểm với sự dẫn dắt của dòng chứng khoán. Theo chúng tôi, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ và mở mới vị thế với những cổ phiếu có dấu hiệu tăng trưởng tốt. Danh mục cổ phiếu lưu ý: AGR MBS BVS VDS FTS GMD HAH VPB



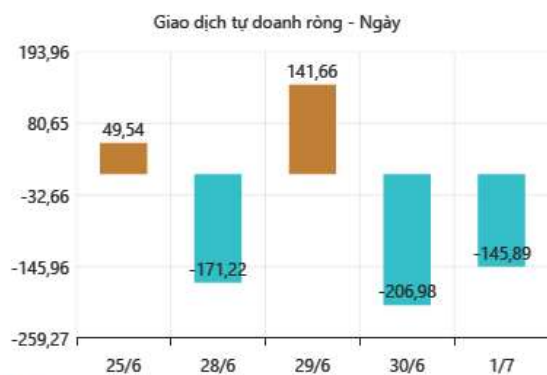
TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



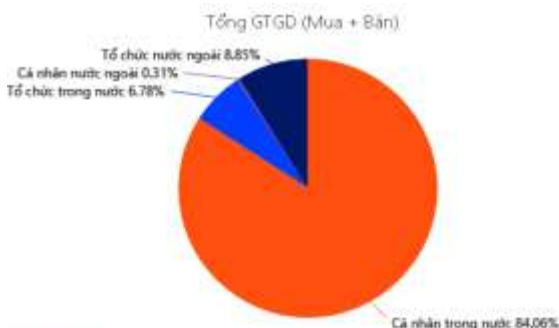
FiinPro

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX



FiinPro

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



FiinPro

Tin trong nước:

	Tin trong nước	Tin quốc tế
Tin kinh tế	Thị trường hàng không Việt Nam chuẩn bị hồi phục?	PMI Caixin/Markit Trung Quốc tháng 6 giảm, chứng khoán châu Á đi xuống
	Sản xuất sụt giảm, ngành mía đường ngày càng lao đao	Nguồn cung tiền dồi dào của các ngân hàng trung ương chảy về đâu?
	Đơn hàng nhiều, dệt may vẫn "đau đầu"	Kết thúc quý II/2021, giá Bitcoin ghi nhận mức giảm kỷ lục 41%
Tin hàng hóa	Giá vàng hôm nay ngày 1/7: Giá vàng hồi phục	Tồn kho tại Mỹ giảm, giá dầu tăng, vàng có tháng tề nhất 5 năm
	Giá quặng sắt trên sàn giao dịch Trung Quốc tăng 7 quý liên tiếp	
	VPBank sẽ chia cổ tức gây sốc: 80% bằng cổ phiếu	
Tin Doanh nghiệp	Ngày 15/7, Đạt Phương (DPG) chốt quyền chia cổ tức và thưởng cổ phiếu tỷ lệ 50%	
	VietAbank được chấp thuận đăng ký giao dịch trên UPCoM	

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Gói cứu trợ 1.900 tỷ được Quốc hội Mỹ thông qua	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Chính phủ thông qua gói hỗ trợ 120.000 tỷ lần hai	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các FTAs: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chò về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	52.8	16.59	05/08/2020	30.5	20			218.3%	
2	CTG	52.4	40.6	4/1/2021	50	37.8			29.1%	
3	ACB	35.95	26.72	4/1/2021	40	31.35			34.5%	
4	MBB	43.45	31.6	5/10/2021	40	29			37.5%	
5	SSI	57.5	38.6	5/24/2021	37	50			49.0%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHỐT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	PLX	52.8	56	24/03/2021	73	55		15/04/2021	-5.7%	Cắt lỗ
17	GVR	25.5	28,25	2/4/2021	35	27		15/04/2021	-9.7%	Cắt lỗ
18	SZC	34.95	39.3	26/02/2021	50	35		22/04/2021	-11.1%	Cắt lỗ
19	CEO	9.9	10.9	3/3/2021	30	9.7		22/04/2021	-9.2%	Cắt lỗ
20	MWG	140	135	26/02/2021	170	131	140	31/05/2021	3.7%	Covid 19

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
07/01/2021	VN30F2107	19.80 (1.29%)	1531.8	1549	1549	1525.5	192,326	
07/01/2021	VN30F2108	21 (1.38%)	710	723	732	1521.2	357	
07/01/2021	VN30F2109	20 (1.32%)	709.9	720	725.9	1519	41	
07/01/2021	VN30F2112	15.60 (1.02%)	710	716	724.8	1519	90	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
ITD	15,40	+1,00/+6,94%	798.500		VOS	6,91	-0,52/-7,00%	886.400	
UDC	6,32	+0,41/+6,94%	176.400		SVD	8,73	-0,65/-6,93%	459.500	
VPH	6,17	+0,40/+6,93%	644.300		LM8	9,97	-0,73/-6,82%	13.100	
FIT	17,00	+1,10/+6,92%	12.619.900		SVC	64,30	-4,70/-6,81%	1.800	
CTS	24,80	+1,60/+6,90%	2.574.800		LGC	52,00	-3,80/-6,81%	2.100	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
BVS	33,10	+3,00/+9,97%	2.675.400		THT	10,80	-1,20/-10,00%	427.000	
MBS	34,50	+3,10/+9,87%	5.454.000		DVG	12,00	-1,30/-9,77%	118.500	
BSI	24,70	+2,20/+9,78%	3.948.600		TVD	10,20	-1,10/-9,73%	965.300	
GLT	31,70	+2,80/+9,69%	24.400		TKU	19,00	-2,00/-9,52%	200.000	
DL1	9,20	+0,80/+9,52%	54.200		TDN	10,70	-1,10/-9,32%	389.600	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VCB	116,40	0,00/0,00%	661.400	76.875.200	VPB	70,40	+2,70/+3,99%	-4.869.800	-336.888.589
MSN	113,50	+3,00/+2,71%	399.100	45.186.180	CTG	52,40	-0,30/-0,57%	-5.673.200	-297.711.950
E1VFN30	25,89	+0,05/+0,19%	1.699.100	43.924.024	NVL	120,00	-1,00/-0,83%	-473	-57.405.220
MBB	43,45	+0,10/+0,23%	929.500	40.081.520	VIC	118,60	-0,40/-0,34%	-316.800	-37.621.350
GAS	94,20	+1,20/+1,29%	394.500	36.940.770	HCM	54,00	+2,90/+5,68%	-423.800	-22.400.790

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.